

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **01/2024/HNGĐST**

Ngày **25/01/2024**

V/v Tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hồng Khánh

Ông Cao Văn Truyen

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/12/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2024; giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà **Phan Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn An N, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có mặt

* **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Quang Anh T**; sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ 04, thôn Đ, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn – Bà Phan Nguyễn Thị Th trình bày:* Tôi (Th) và ông Nguyễn Quang Anh T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2021, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký tại kết hôn tại UBND xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T ham chơi, không lo lắng cho vợ con, thường hay bia rượu về nhà gây gổ chửi bới, tính tình không hợp nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, vợ chồng chung sống với nhau không còn hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên bà Th đã về nhà cha mẹ ở từ khoảng đầu năm 2022 đến nay không ai còn quan tâm có trách nhiệm với nhau. Vì vậy, bà Phan Nguyễn Thị Th đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Quang Anh T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa bà Phan Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quang Anh T có 01 con chung là Nguyễn Quang Ngọc T1, sinh ngày

18/10/2021. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, bà Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa, bà Th không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại bản tự khai, bị đơn – Ông Nguyễn Quang Anh T trình bày:* Về thời gian điều kiện kết hôn như lời trình bày của bà Phan Nguyễn Thị Th là đúng. Trong quá trình chung sống, theo ông T thì vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, bà Th bỏ nhà đi từ đầu năm 2023 đến nay. Khi ông T dẫn con đến để gặp tại nhà cha mẹ bà Th nhưng không muốn gặp, đuổi về. Vì vậy, bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết ly hôn thì ông T không đồng ý.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Quang Ngọc T1, sinh ngày 18/10/2021. Do không đồng ý ly hôn nên về con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì bà Th bỏ nhà đi từ đầu năm 2023 tới nay chưa về thăm con và chăm sóc con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Phan Nguyễn Thị Th rút một phần yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Quang Anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật TTDS, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật TTDS.

Về nội dung, đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con của nguyên đơn bà Phan Nguyễn Thị Th đối với bị đơn ông Nguyễn Quang Anh T. Xử: Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Nguyễn Thị Th được ly hôn ông Nguyễn Quang Anh T. Về con chung: Giao con Nguyễn Quang Ngọc T, sinh ngày 18/10/2021 cho bà Phan Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Quang Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quang Anh T xác định không có, không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang nhận đơn khởi kiện của bà Phan Nguyễn Thị Th về việc yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với

ông Nguyễn Quang Anh T; Trú tại: Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng và đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại các Điều 28, 35, 191, 195 Bộ luật TTDS.

[2] *Xét về nội dung*: Bà Phan Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quang Anh T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2021, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng, số 42, ngày 13/4/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà Phan Nguyễn Thị Th là do ông T ham chơi, không lo tu chí làm ăn, không lo lắng quan tâm cho vợ con, thường hay bia rượu về nhà chửi bới, tính tình không hợp, dẫn đến vợ chồng thường hay cãi vã nhau, thiếu tôn trọng nhau và sống không hạnh phúc. Mặc dù cả hai vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm gia đình nhưng vẫn không có kết quả mà ngày càng trầm trọng, vì vậy bà Th dọn về nhà cha mẹ của bà để sống và vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay không ai còn quan tâm và có trách nhiệm với nhau. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Quang Anh T.

Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn, nuôi con của bà Phan Nguyễn Thị Th đối với ông Nguyễn Quang Anh T, HĐXX thấy rằng: Trong thời gian chung sống giữa vợ chồng bà Th và ông T đã có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp và không còn tin tưởng tôn trọng lẫn nhau. Theo bà Th thì nguyên nhân là do ông T ham chơi, không lo tu chí làm ăn, không lo lắng cho vợ con dẫn đến thường xuyên cãi vã, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân. Mặc dù bà cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm gia đình với ông T nhưng mâu thuẫn vẫn không đạt được cải thiện mà ngày càng thêm trầm trọng. Do đó bà đã về lại nhà cha mẹ của bà sinh sống từ đầu năm 2023 đến nay, không ai còn quan tâm có trách nhiệm với nhau.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà Th và ông T đã thực sự trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Th đối với ông T là phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu được đoàn tụ gia đình của ông Nguyễn Quang Anh T, HĐXX thấy rằng theo ông T là vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn gì nghiêm trọng, ông không đồng ý về việc khởi kiện ly hôn của bà Th. Tuy nhiên, từ khi Tòa án thụ lý giải quyết đến nay ông T không có biện pháp nào để níu kéo hạnh phúc, hàn gắn tình cảm với bà Th, hiện tại ông T và bà Th vẫn đang sống ly thân, mỗi người mỗi nơi không ai có trách nhiệm với ai. Tại biên bản xác minh ngày 15/12/2023 của Tòa án thì ông T và bà Th sau khi kết hôn có sinh sống tại địa phương, trong quá trình sinh sống có xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau nên bà Th đã dọn đồ đạc về nhà cha mẹ bà sinh sống từ đầu năm 2023 cho đến nay. Tại phiên tòa, bà Th vẫn kiên

quyết và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn. Mặt khác tại phiên tòa ông T vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX thấy rằng ông T cũng không còn tha thiết hàn gắn, níu kéo tình cảm với bà Th, khả năng yêu cầu đoàn tụ của ông T với và bà Th là điều không thể. Vì vậy yêu cầu của ông T HĐXX thấy không có cơ sở để xem xét chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Bà Th và ông T xác định trong thời gian chung sống có 01 con chung là Nguyễn Quang Ngọc Tiệp, sinh ngày 18/10/2021. Ly hôn, bà Th và ông T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của cả bà Th và ông T, HĐXX thấy rằng con chung Nguyễn Quang Ngọc Tiệp, sinh ngày 18/10/2021 hiện tại đang dưới 36 tháng tuổi nên theo quy định pháp luật để đảm bảo sự nuôi dưỡng, chăm sóc đầy đủ cho cháu thì cần thiết giao cho bà Phan Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật. Do bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Phan Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quang Anh T xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập.

[5] *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*, bà Phan Nguyễn Thị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về nội dung là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 227, 271, 273 Bộ luật TTDS. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Ly hôn, nuôi con*” của nguyên đơn bà Phan Nguyễn Thị Th đối với bị đơn ông Nguyễn Quang Anh T. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phan Nguyễn Thị Th được ly hôn ông Nguyễn Quang Anh T.

2. *Về con chung*: Giao con Nguyễn Quang Ngọc Tiệp, sinh ngày 18/10/2021 cho bà Phan Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Quang Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con vẫn được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

4. *Án phí*: Bà Phan Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000518 ngày 12/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Sơn;
- Chi cục THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HNGĐ (L).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải